

# KỶ NIỆM BÁCH CHU NIỆN THÀNH LẬP PHƯỚC SƠN

24.7.2018

“Vào lúc ấy, Đức Giê-su cất tiếng nói: "Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn” (Mt 11,25)

Đức Giê-su ngợi khen Cha như chúng ta ngày hôm nay tụ họp đông đảo tại đây từ mọi miền đất nước Việt Nam và từ các quốc gia.

Khi người ta ngợi khen, điều quan trọng là phải nhận thức được hai điều. Trước tiên là ngợi khen *ai*, sau đó là *tại sao* ngợi khen.

Đức Giê-su, trong tin mừng, đã ngợi khen với tất cả tâm hồn, lời ngợi khen như nổ tung trong Ngài cách đột ngột như một sự việc xảy ra cách bất ngờ. Trước đó, theo tin mừng của thánh Mattheu, Ngài đã chúc dữ cho thành phố Galile, cũng như cho Corazin, Betsaida và Cafanaum, vì họ đã không nghe Ngài. Ngài nói rằng những thành phố này trong ngày phán xét sẽ bị xét xử nghiêm ngặt hơn Tiron và Sidon, và cả Sodoma nữa.

Đột nhiên, Đức Giê-su chuyển từ sự nghiêm khắc và buồn sâu về sự cứng lòng của những thành phố này sang niềm vui chan chứa. Hỏi từ đâu trào tuôn niềm vui bất chợt, bề ngoài tưởng như không có nguyên do này? Thực sự, niềm vui tuôn trào từ cảm nhận của Ngài về Đấng và về nguyên do khiến ngài phải dâng lời ngợi khen.

Đức Giê-su ngợi khen Cha đã mặc khải cho những người bé mọn biết những mâu nhiệm. Và điều này như thể xóa nhòa tất cả nỗi buồn trước những người không đón nhận Ngài, không muốn nghe lời Ngài, không muốn nghe lời loan báo về Nước Trời. Và bỗng chốc, thực tại mà Cha mặc khải cho tất cả những người bé nhỏ làm Đức Giê-su quên những sự dữ và tội lỗi đang đóng kín con người trước niềm vui được đón nhận Tin Mừng. Đức Giê-su đã chiến thắng tất cả những thái độ chống đối, tất cả sự từ chối, tất cả sự dữ ngài phải chịu đựng từ phía con người, khi Trái Tim của Ngài ngợi khen Cha vì những người bé nhỏ đón nhận Tin Mừng.

Vậy Tin mừng là gì? Tin mừng ở đây được Đức Giê-su định nghĩa như mặc khải về Chúa Cha trong Chúa Con: “và không ai biết rõ người Con, trừ Chúa Cha; cũng như không ai biết rõ Chúa Cha, trừ người Con và kẻ mà người Con muốn mặc khải cho” (Mt 11,27b).

Tình yêu giữa Chúa Cha và Chúa Con trong Thánh Thần, Tình yêu Ba Ngôi, là Tin Mừng mà Đức Ki-tô đã đến để mặc khải cho thế giới. Những người bé mọn là những người Đức Giê-su thấy rằng họ đón nhận lời loan báo này, đón nhận Tin Mừng này, vốn không phải là một chân lí thuần lí nhưng là một kinh nghiệm, một tương quan.

Ai biết Chúa Cha ngang qua mạc khải của Chúa Con sẽ đón nhận Thần Khí và tham dự vào tương quan tình yêu, mối tương quan liên kết Chúa Cha và Chúa Con từ vĩnh cửu. Biết Chúa Cha như Chúa Con biết Người không nói đến việc “biết” Thiên Chúa là ai, hoặc có một tri thức lí thuyết về Người, nhưng là đi vào tương quan nghĩa tử, đi vào một tương quan triu mến, đi vào sự hiệp thông tình yêu.

Đây là tất cả bản chất của lời ngợi khen của Đức Giê-su, của tâm tình tri ân trào tuôn từ Con Tim nhân tính và thần tính của Ngài; lời ngợi khen dâng lên Cha mạnh mẽ hơn mọi kinh nghiệm bị từ chối, mọi kinh nghiệm tiêu cực, mọi thái độ thù nghịch mà Ngài phải chấp nhận, ngay cả những chống đối trong cuộc thương khổ và tử nạn mà Ngài sẽ đón nhận cho đến Thập Giá. Lời ngợi khen Cha trong sự bình thần về những người bé mọn là một niềm vui bất khả chiến bại của Trái Tim Đức Ki-tô, là lời đáp trả của Ngài, là sự bình an và sức mạnh của Ngài trước tất cả mọi vấn đề.

Đức Giê-su giới thiệu cho chúng ta chính sự bình an, chính cung cách ngợi khen với lòng tín thác đối với Chúa Cha để chúng ta có thể tìm được sự nghỉ ngơi trong bình an nơi Trái Tim Đức Ki-tô: “Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. Anh em hãy mang lấy ách của tôi, và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng” (Mt 11,28-29).

Sự nghỉ ngơi bồi dưỡng cho tâm hồn chúng ta, cho cuộc sống chúng ta ở nơi Trái Tim Đức Giê-su, nơi việc như Ngài luôn hiền lành và khiêm nhường đối với Cha và đối với mọi người và đối với mọi sự. Đức Giê-su là “người bé mọn” tuyệt vời nhất, bé mọn hiền lành và khiêm tốn từ trái tim Ngài, nên Chúa Cha đã mạc khải tất cả cho ngài, mạc khải chính Người cho Ngài, và vì thế Ngài sống niềm tín thác trọn vẹn, không sợ hãi điều gì vì Chúa Cha vĩ đại hơn tất cả và tình yêu của Cha mạnh mẽ hơn mọi sự dữ, mạnh hơn cả sự chết.

“Ách” của Đức Ki-tô là đức tin sống động với niềm tri ân và tín thác vào tương quan với Chúa Cha toàn năng và giàu lòng thương xót. Đó là ách êm ái, là gánh nhẹ nhàng vì ta không gánh vác một mình như những người nô lệ gánh nặng của cuộc sống và bổn phận được trao phó, nhưng mang chúng như chính Đức Giê-su đã mang lấy tất cả, ngay cả Thập Giá trong sự hiệp thông với Cha, tín thác và chìm sâu trong Chúa Cha.

Khổ chế Ki-tô giáo, khổ chế đan tu, khổ chế mà thánh Biển Đức dạy chúng ta sống theo tu luật của ngài hàm chứa trong việc không gánh vác một mình gánh nặng của cuộc sống, nhưng gánh vác trong sự thông hiệp tình yêu với chính Thiên Chúa. Gánh vâng phục, gánh nặng về anh chị em và những đau khổ khác cùng những mỏng dòn thể lí, luân lí, gánh nặng từ những người chống đối mình, tất cả thánh Biển Đức dạy chúng ta hãy mang lấy cùng Đức Ki-tô, với cùng một sự kiên nhẫn như Đức Ki-tô, với cùng một tình yêu như Ngài, với cùng một sự hiệp thông tình yêu với Chúa Cha.

Sống với nhận thức như thế là dâng hiến sự sống, một cửa lễ đẹp lòng Thiên Chúa. Như thánh Phaolô đòi hỏi chúng ta về điều này: “Vậy hỡi anh em, nhân vì lòng thương xót của Thiên Chúa, tôi khuyên anh em: hãy hiến dâng thân mình anh em là lễ tế sống động, thánh thiện, đẹp lòng Thiên Chúa. Đó là sự thờ phượng thiêng liêng của anh em” (Rm 12,1).

Đời sống chúng ta, thân thể chúng ta, nhân vị chúng ta và các cộng đoàn chúng ta, được ban cho chúng ta để chúng ta hiến dâng như của lễ, như hy tế thiêng liêng, lễ hy sinh sống động và thánh thiện làm đẹp lòng Thiên Chúa, để ngợi khen Người. Nhưng điều gì làm biến đổi thân xác chúng ta, mọi ngày đời sống chúng ta – từ lúc thức dậy, đến việc sống với tha nhân, làm việc, nghỉ ngơi, ăn uống, lắng nghe, tóm lại là tất cả cuộc sống nhân sinh – vậy điều gì biến đổi tất cả những thực tại này thành hy tế thiêng liêng, thành của lễ sống động, thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa?

Thánh Phaolô đã tiếp lời như sau: “anh em đừng rập theo đời này, trái lại hãy canh tân lương tri, mà biến hình đổi dạng, làm sao anh em thâm định được ý Thiên Chúa là gì, thật là tốt lành, thú vị, trọn hảo” (Rm 12,2)

Vâng, chúng ta sẽ có thể sống theo nào trạng thế gian và những giá trị trần tục. Chúng ta có thể vẫn sống trong đan viện, trong đời tu trì hoặc trong đời linh mục, hoặc đời sống Ki-tô hữu giáo dân mà vẫn rập theo trần tục, như thể niềm tin vào Đức Ki-tô không thay đổi gì cuộc đời của chúng ta, cùng lắm chỉ là bộ đồng phục chúng ta khoác vào người chỉ làm cho chúng ta khác biệt cách ngoại tại mà thôi.

Ngược lại, niềm tin vào đức Ki-tô là sự mới mẻ của tư tưởng và của tâm hồn làm thay đổi trọn cuộc đời của ta. Chúng ta sống như những người khác nhưng con tim chúng ta được canh tân bởi Tin Mừng, bởi Đức Ki-tô hiện diện và đáng yêu trong đời ta, chúng ta sống theo phong cách mới mẻ, theo cách thức khả dĩ giúp ta canh tân thế giới. Chúng ta không được kêu gọi để rập theo đời này, để trở thành cũ kỹ như trần thế, nhưng để biến đổi trần thế bằng sức mạnh của tình yêu khiêm hạ của Đức Ki-tô, bằng sức mạnh của Tin Mừng. Và điều này là điều thiện hảo cho thế giới, cho tất cả vì điều này giúp thế giới nhận biết tình yêu của Đức Ki-tô, và trong tình yêu của Đức Ki-tô, ta nhận biết Thiên Chúa là Cha giàu lòng thương xót. Thế giới cần nhận biết tình yêu Thiên Chúa biết chừng nào, cần kinh nghiệm, trải nghiệm và chứng nghiệm niềm vui của Đức KI-tô, niềm vui của lời ngợi ca ngài dâng lên Cha!

Đáng Sáng lập đáng kính của anh chị em, Cha Henri Denis Benoit Thuan, đã đến Viet Nam như một nhà truyền giáo của “Hội Thừa Sai Paris”. Như một nhà truyền giáo, ngài đã trở thành người Việt Nam như người Việt Nam. Rồi ngài đã hiểu rằng sứ vụ của ngài phải mang lấy phong cách của đời sống đan tu. Theo một nghĩa nào đó, ngài hiểu rằng hoạt động truyền giáo không thể là gì hơn việc chiêm niệm, không gì hơn việc hình thành những nhà, những đền thờ nơi đó chúng ta sống cùng nhau trong lời nguyện cầu và trong lời ca ngợi.

Trở thành một đan sĩ nhưng cha Benoit Thuan không chấm dứt là một nhà truyền giáo. Đời sống chiêm niệm đan tu đồng thời cũng là nguồn suối và sự sung mãn của việc truyền giáo. Trong Trái Tim hiền lành và khiêm nhường của Đức Ki-tô thì việc được Cha sai đến loan báo tin mừng cho người nghèo khó, và việc ngợi khen Cha vì Cha mạc khải Tin Mừng cho những kẻ bé mọn, đều là những lối diễn tả của một tình yêu duy nhất. Vâng phục dẫn thân cho sứ vụ dẫn đưa tới lời ca ngợi và lời ca ngợi lại chuyển tải sức mạnh và ánh sáng cho sứ vụ.

Những người con của Cha Benoit Thuận rất thân mến, những thành viên của gia đình đan tu đông đảo rất thân mến, chúng ta hãy vui mừng vì cây Xi-tô ngàn năm qua đã trở sinh một cành xanh tốt, và giờ đây đặc sủng của Cha Tô Phụ, Đấng sáng lập của anh chị em trở nên, hơn bao giờ hết, chính nhựa sống cho anh chị em. Anh chị em có trung thành với đặc sủng này? Anh chị em có hãnh diện vì được sống trong lời ca ngợi chiêm niệm Thiên Chúa, tỏa chiếu tình yêu của Người giữa anh chị em và làm tỏa sáng tình yêu Thiên Chúa cho thế giới xung quanh anh chị em? Đặc sủng của cha Tô Phụ của anh chị em đã lan tỏa đến anh chị em và mãi sống động qua những thời kỳ bách hại đầy gian khổ. Nhưng Thiên Chúa đã luôn chăm sóc những người bé mọn, và lời ca ngợi của họ đã chiến thắng mọi cản trở. Dù rất quan trọng và cần thiết cho dòng và cho giáo hội, ngay cả khi nhờ ơn Chúa, anh chị em trở nên đông số, nhưng anh chị em hãy luôn là “những người bé mọn” trong tinh thần như Đức thánh Trinh Nữ Maria trong việc đón nhận Tin Mừng tình yêu của Chúa Cha, của Trái Tim hiền lành và khiêm nhường của Đức Ki-tô, của hồng ân Thánh thần!

Tôi cảm thấy rằng cha Benoi Thuan hơn bao giờ hết cũng muốn khích lệ anh chị em bằng những lời của sách Huân ca mà chúng ta vừa nghe:

“Hỡi những người con trung hiếu, hãy lắng nghe lời ta:  
hãy nên như cây hồng lớn lên bên dòng nước,  
như cây hương tỏa mùi thơm ngào ngạt,  
như cây huệ trở bông,  
hãy đồng thanh cất tiếng hát lên một bài ca.  
Hãy ngợi khen Đức Chúa vì mọi việc Người làm.  
Hãy tán dương danh Chúa, ngợi khen chúc tụng Người,  
hãy đàn ca mà dâng lời cảm tạ:  
Mọi việc Đức Chúa làm đều hoàn toàn tốt đẹp!” (Hc 39, 13-16a)

Những lời này tương tự như lời kinh Magnificat của Đức Maria, nhắc nhở chúng ta rằng lời ca ngợi Thiên Chúa là một việc phục vụ làm lan tỏa trong giáo hội và trong thế giới vẻ đẹp, hương thơm và sự hài hòa của Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Amen!

*Fr. Mauro-Giuseppe Lepori*  
*Viện phụ Tổng quyền*